TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 170/2019/HS-ST
Ngày: 15- 10- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Đình Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Thương

2. Ông: Lường Văn Hịa

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:168/2019/TLST-HS ngày 19/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2019/QĐXXST-HS ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn L; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1964, tại Hà N.

Nơi đăng ký NKTT: Đội 7, xã Thanh X, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên

Chỗ ở: Bản V, xã Pá Kh, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Th (Đã chết) con bà Phạm Thị M- SN 1925; Vợ, con: Trần Thị H - SN 1968 và có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1996; gia đình bị cáo có 05 anh em ruột, bị cáo là con thứ 4; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Sử dụng ma túy từ năm 2017; bị tạm giữ tạm giam từ ngày 26/6/2019 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/6/2019, Vũ Văn L từ Bản V, xã Pá Kh, huyện Đ B đi nhờ xe của một người qua đường không rõ tên, địa chỉ đến Bản Lọng L, xã Mường Ph để

tìm mua hêroine về để sử dụng. Đến Bản Lọng L, L gặp và mua được cưa một người đàn bà dân tộc M khoảng 25 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói hêroine được gói bằng nilon màu hồng, miệng buộc thắt nút với giá 200.000 đồng. Mua được hêroine, L mang về nhà chia nhỏ ra thành 10 gói rồi cất ở lỗ gạch trong chuồng gà của gia đình. Từ ngày 24 đến 25/6/2019, bị cáo đã 01 gói hêroine ra sử dụng bằng hình thức hít. Hồi 13 giờ 26/6/2019 khi bị cáo vừa ra chuồng gà lấy trong lỗ gạch ra 01 gói hêroine định chuẩn bị sử dụng thì thấy tổ công tác Công an huyện Đ B phối hợp với Công an xã Pá Kh đến kiểm tra, bị cáo sợ bên đã vứt gói hêroine lên gác bếp cạnh chỗ đứng của mình. Tổ công tác đã thu giữ 01 gói hêroine được gói bằng giấy bạc màu vàng trên gác bếp nhà bị cáo và 01 gói nilon màu hồng miệng gói được buộc thắt nút bên trong có 08 gói hêroine đều gói bằng giấy bạc màu vàng do bị cáo tự giác lấy từ trong lỗ gạch ở trong chuồng gà ra giao nộp.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 16 giờ 30 phút ngày 26/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện B đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng 0,18 gam trích mẫu gửi giám định 0,06 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 732/GĐ-PC09 ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Vũ Văn L là Heroine. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do cần có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã đi mua ma túy bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,18 gam Heroine. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 161/CT-VKSĐB ngày 16/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS; Điểm s Khoản 1 điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 15 đến 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS năm 2015 với mức từ 05 đến 07 triệu đồng.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam Heroine đã trích mẫu gửi giám định 0,06 gam không hoàn lại mẫu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Ngày 26/6/2019, tại Bản V, xã Pá Kh, huyện Điện B, bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 0,18 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 02, 02); Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL 04, 05); Kết luận giám định (BL 33); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249/BLHS.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 249/BLHS với mức hình phạt từ 01 đến 05 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Vũ Văn L sinh ra và lớn lên tại huyện Duy T, tỉnh Hà N học hết lớp 07/10. Năm 1979 chuyển lên sinh sống tại đội T, xã Thanh X, huyện Điện B. Năm 1987 đi lính và đóng quân tại huyện Pa T, tỉnh Lai Ch. Năm 1991 ra quân và trở về địa phương. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2017. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có bệnh án mổ thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng, hiện vẫn bị tê bì và giảm vận động 2 chi dưới, sức khỏe giảm sút, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51/BLHS.

HĐXX xét xử sẽ xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ rất nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải nghiêm khắc

phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đối với mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị , HĐXX xét thấy khối lượng ma túy bị thu giữ của bị cáo là 0,18 gam, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nào nên cần áp dụng mức hình phạt khởi điểm tại khoản 1 Điều 249/BLHS là phù hợp đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn bà dân tộc Mông khoảng 25 tuổi không biết tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét. Đối với người mà bị cáo đi nhờ xe máy là những người qua đường, bị cáo không biết tên địa chỉ, cụ thể, cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra, HĐXX không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 05 đến 07 triệu đồng theo khoản 5 Điều 249/BLHS, HĐXX xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy tàng trữ để sử dụng chứ không nhằm mục đích mua bán thu lời bất chính cho bản thân. Mặt khác, bị cáo nghề nghiệp chính là làm ruộng và có làm thêm trang trại thu nhập không xác định được. Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo cho phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam Heroine đã trích mẫu gửi giám định 0,06 gam không hoàn lại mẫu.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 26/6/2019.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,18 gam Heroine đã trích mẫu gửi giám định 0,06 gam không hoàn lại mẫu.

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên hồi 10 giờ 00 phút ngày 27 tháng 8 năm 2019)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 15/10/2019./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- CQ Điều tra CA huyện ĐB;
- Bộ phận HSNV CA H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS Điện Biên, THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Hà

HỘI THẨM

Lò Văn Hải Lò Văn Thương

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ